

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số: 02/2024/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Ngọc Hôi, ngày 25 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2023/TLST-DS về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*” ngày 31 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Trí Th, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc Ngãi, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đồng bị đơn*: Anh A D và chị Y L; Cùng địa chỉ: Thôn Đăk Vang, xã Sa Loong, huyện Ngọc Hôi, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về khoản nợ và thời gian trả nợ*:

Anh Nguyễn Trí Th xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền phạt cọc là 50.000.000 đồng và số tiền công, phân bón chăm sóc trên rẫy cà phê là 20.000.000 đồng theo đơn khởi kiện ngày 31/10/2023, chỉ yêu cầu anh A D và chị Y L trả số tiền đã đặt cọc là 50.000.000 đồng.

Anh A D và chị Y L nhất trí trả cho anh Nguyễn Trí Th số tiền đặt cọc là 50.000.000 đồng vào ngày 28-02-2024.

- *Về tiền lãi chậm trả:* Áp dụng Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu anh A D và chị Y L không trả đủ số tiền phải thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thỏa thuận là 10%/năm.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 và danh mục mức án phí lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Anh A D và chị Y L phải nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách nhà nước. Anh Nguyễn Trí Th được nhận lại 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai tạm thu tạm ứng án phí số 0001933 ngày 31-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phụng